

Bản án số: 51/2025/HS-ST  
Ngày 12-6-2025

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lý Thị Hoài

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nông Thế Hạp và bà Ngôn Thị Liêm

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nông Văn Noọng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh tham gia phiên tòa:** Ông Vi Lương Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 51/2025/TLST-HS ngày 16/5/2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2025/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2025 đối với:

Bị cáo Hứa Văn T, tên gọi khác: không. Giới tính: Nam; Sinh ngày 29 tháng 12 năm 1986 tại xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

Nơi thường trú và nơi ở hiện tại: Xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Hứa Văn D (đã chết) và bà Hứa Thị L, sinh năm 1961; Vợ: Vương Thị S, sinh năm 1988; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: ngày 23/5/2013, Hứa Văn T bị Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử 30 tháng tù về Tội mua bán trái phép chất ma túy, quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung 2009, theo Bản án số 42/2013/HSST của Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng. Ngày 30/4/2015, Hứa Văn T chấp hành xong hình phạt tù và các quyết định khác của Bản án.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2024 đến nay tại Phân trại tạm giam khu vực huyện T, Trại giam Công an tỉnh C. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Vương Thị S, sinh năm 1988; địa chỉ: Xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Triệu Văn S1, sinh năm 1971;

+ Triệu Văn T1, sinh năm 1991;

+ Nguyễn Công N, sinh năm 2002;

+ Hứa Văn K, sinh năm 1983;

Cùng địa chỉ: Xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

+ Triệu Văn Y, sinh năm 1994;

Địa chỉ: Xóm T, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

+ Bế Văn K1, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Xóm L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng.

*(Người làm chứng vắng mặt không có lý do.)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 22 giờ 45 phút ngày 21/12/2024, tổ công tác Công an xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng tiến hành tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Khi đến khu vực đầu đường bê tông vào xóm B, xã Đ, tổ công tác phát hiện 01 nam thanh niên ngồi trên xe mô tô, nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn đen, biển kiểm soát 11X1-065.79 có biểu hiện nghi vấn hoạt động tội phạm ma túy. Tổ công tác tiến hành kiểm tra, xác định đối tượng trên là Hứa Văn T, sinh năm 1986, trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Phát hiện trong tay trái của T đang cầm 01 gói nhỏ bằng vỏ bao thuốc lá, bên trong có chứa chất bột màu trắng. T khai là Heroine của T mang đi bán. Ngoài ra, còn tạm giữ 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi, màn hình cảm ứng, mặt lưng điện thoại màu xanh dương nhạt, số Imei1: 86115107113283/78, số imei 2: 86115107113291/78, đã qua sử dụng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu sơn đen, biển kiểm soát 11X1-065.79, xe đã qua sử dụng và 800.000 đồng. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng theo đúng quy định của pháp luật và bàn giao hồ sơ, đối tượng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 22/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng vật chứng, trích mẫu gửi giám định. Kết quả cân số chất bột màu trắng thu giữ đối với Hứa Văn T có khối lượng 0,89 gam. Tại kết luận giám định số 76/KL- KTHS ngày 06/01/2025 của Phòng K2 Công an tỉnh C kết luận: "*Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine*".

Tại cơ quan điều tra, Hứa Văn T khai: T sử dụng Heroine từ năm 2011, số chất bột màu trắng thu giữ khi bắt quả tang là Heroine của T mua về sử dụng và bán kiếm lời. Thượng bắt đầu thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, loại Heroine từ đầu tháng 12/2024 cho đến khi bị bắt. Địa điểm bán ma túy chủ yếu tại các đoạn đường vắng người trong xóm B và tại nhà ở của T. Những người mua ma túy có người gặp trực tiếp, có người liên lạc qua điện thoại di động hoặc liên hệ qua Facebook và zalo hỏi trước. T đồng ý và hẹn địa điểm trao đổi mua bán ma túy. Trước khi bị bắt, T được bán ma túy cho nhiều người nhưng chỉ nhớ những người sau:

Bán cho Triệu Văn S1, sinh năm 1971, trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng 03 lần, lần thứ nhất bán 100.000 đồng vào ngày 17/12/2024, lần thứ hai bán 200.000 đồng vào ngày 19/12/2024 và lần thứ ba bán 300.000 đồng vào ngày 21/12/2024;

Bán cho Triệu Văn T1, sinh năm 1991, trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng vào ngày 19/12/2024 và ngày 20/12/2024;

Bán cho Triệu Văn Y, sinh năm 1994, trú tại xóm T, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng 03 lần, mỗi lần bán 200.000 đồng, chỉ nhớ lần cuối cùng bán ma túy cho Y ngày 19/12/2024;

Bán cho Nguyễn Công N, sinh năm 2002, trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng, lần thứ nhất bán vào giữa tháng 12/2024, lần thứ hai bán vào ngày 19/12/2024;

Bán cho Hứa Văn K, sinh năm 1983, trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng vào ngày 19/12/2024 và ngày 20/12/2024;

Bán cho Bê Văn K1, sinh năm 1988, trú tại xóm L - L, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng 02 lần, lần thứ nhất bán 200.000 đồng vào ngày 20/12/2024, lần thứ hai bán 500.000 đồng vào ngày 21/12/2024.

Lời khai của Hứa Văn T phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Riêng người làm chứng Bê Văn K1, quá trình điều tra không có mặt tại địa phương nên không tiến hành lấy lời khai được.

Vật chứng của vụ án, đã được Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh ban hành quyết định chuyển vật chứng của vụ án từ Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh C sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số: 51/CT-VKSTK ngày 14/5/2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Hứa Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

### ***Tại phiên tòa:***

Bị cáo nhất trí với nội dung của bản Cáo trạng và khai: Bị cáo bắt đầu bán ma túy từ khoảng đầu tháng 12/2024 đến ngày bị bắt, loại ma túy bị cáo bán là heroine, được gói bằng giấy vỏ bao thuốc lá du lịch, ma túy bán không chia sẵn từ trước. Hình thức giao dịch là một số người trực tiếp đến gặp, một số người điện thoại cho bị cáo rồi hẹn địa điểm mua bán ma túy. Bị cáo bán ở ngoài đường vắng người đi lại trong xóm. Nguồn gốc ma túy thu giữ bị cáo mua với một người đàn ông tên M1 là người cùng xóm. Trước khi bị bắt thì bị cáo được bán ma túy cho nhiều người nhưng chỉ nhớ bán cho T1, Y, N, K, K1 và S1 với số lần, số tiền như Cáo trạng đã truy tố. Đối với 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Redmi, màu xanh dương nhạt là của bị cáo dùng liên lạc hàng ngày và liên lạc với những người mua bán ma túy; Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu sơn đen, biển kiểm soát 11X-065.79 là xe của vợ bị cáo, đề nghị trả lại cho vợ bị cáo. Số tiền 800.000đ bị tạm giữ là tiền bị cáo bán ma túy có được.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Vương Thị S trình bày: Chị là vợ của bị cáo T. Ngày 21/12/2024, khi chồng chị sử dụng chiếc xe mô tô Honda Vision màu sơn đen, biển kiểm soát 11X-065.79 đi bán ma túy chị không biết. Chiếc xe là tài sản riêng của chị, khi mua xe chị tự bỏ tiền riêng để mua, anh T không có đóng góp gì. Hiện nay chiếc xe là phương tiện đi lại duy nhất của gia đình nên chị đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trả xe cho chị. Ngoài ra chị không có ý kiến, bổ sung gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự tuyên bố bị cáo Hứa Văn T phạm tội mua bán trái phép chất ma túy. Xử phạt bị cáo Hứa Văn T từ 07 năm 03 tháng đến 08 năm 03 tháng tù.

Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng Điều 47; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy số heroine thu giữ còn lại sau giám định; Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh dương nhạt, màn hình cảm ứng điện thoại đã qua sử dụng; Tịch thu vào ngân sách nhà nước 800.000đ tạm giữ của bị cáo; Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu sơn đen, biển kiểm soát 11X1 – 065.79 xe đã qua sử dụng bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội; Truy thu bị cáo số tiền 1.600.000đ để sung quỹ Nhà nước; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Buộc bị cáo chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo nhất trí với lời luận tội của Kiểm sát viên về hình phạt và các vấn đề khác, bị cáo có ý kiến tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên về phần xử lý vật chứng: tịch thu chiếc xe 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu sơn đen, biển kiểm soát 11X1 – 065.79. Bị cáo cho rằng đây là tài sản riêng của vợ bị cáo.

Kiểm sát viên đối đáp: Đối với đề nghị của bị cáo về việc trả lại chiếc xe mô tô đang bị thu giữ không có căn cứ chấp nhận, theo quy định của Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự thì việc tịch thu nộp ngân sách nhà nước hoặc tịch thu tiêu hủy được áp dụng đối với công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội. Cụ thể, chiếc xe mô tô thu giữ khi bắt quả tang đối với bị cáo là phương tiện bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội do đó theo quy định của pháp luật phải tịch thu phát mại nộp ngân sách Nhà nước, cho dù chiếc xe là do vợ bị cáo mua nhưng đây là tài sản hình thành trong thời kỳ hôn nhân nên là tài sản chung của vợ chồng bị cáo. Ngoài ra không tranh luận gì thêm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến tranh luận,

Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về các yếu tố cấu thành tội phạm: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với các lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng về thời gian, địa điểm, số lần, số tiền mua bán ma túy, biên bản khám xét khẩn cấp và các tài liệu khác có trong hồ sơ nên có cơ sở để kết luận: Hồi 22 giờ 45 phút ngày 21/12/2024, tại đầu đường bê tông xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng, tổ công tác Công an xã Đ, huyện T phát hiện, bắt quả tang Hứa Văn T, sinh năm 1986, trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ 0,89 gam Heroine. Hứa Văn T khai nhận là Heroine của T mua về sử dụng và bán kiếm lời. Trước khi bị bắt, Hứa Văn T đã bán ma túy 12 lần cho 5 người thu được 2.400.000 đồng. Ngoài ra, Hứa Văn T còn được bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không biết tên, địa chỉ.

Xét tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương và gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo biết việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác tại địa phương, nhưng vì nghiện nên đã bất chấp

pháp luật thực hiện với lỗi cố ý, đồng thời khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo bán ma túy nhiều lần, mỗi lần đều cấu thành một tội phạm độc lập nên bị coi là phạm tội 02 lần trở lên, là tình tiết định khung được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Như vậy, hành vi của bị cáo có đủ các yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần được xem xét khi lượng hình.

Xét về nhân thân: Bị cáo đã bị xử phạt về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, nhận thức được việc sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện, điều này thể hiện tính coi thường pháp luật của bị cáo nên là người có nhân thân xấu. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống một thời gian để răn đe bị cáo cũng như đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

Xét thấy mức án mà Kiểm sát viên đề nghị phù hợp với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[4]. Về vật chứng và tài sản tạm giữ:

- 01 phong bì thư được niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng vụ Hứa Văn T – Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra tại Xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng, ngày 21/12/2024”. Chưa ma túy còn lại sau khi đã trích mẫu gửi giám định là chất nhà nước cấm cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh màn hình cảm ứng, số Imei1: 86115107113283/78, số Imei 2: 86115107113291/78, điện thoại đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần tịch thu phát mại nộp vào ngân sách Nhà nước

- Tịch thu vào ngân sách nhà nước số tiền 800.000đ tạm giữ của bị cáo là tiền bị cáo bán ma túy mà có.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu sơn đen, biển kiểm soát 11X1-065.79, số khung: 353393, số máy: 0429450. Bị cáo T sử dụng chiếc xe mô tô để làm phương tiện phạm tội, chị S không biết, quá trình điều tra và tại phiên tòa chị S khai chiếc xe bị cáo sử dụng vào ngày 21/12/2024 là tài sản chị mua bằng tiền riêng của chị với số tiền là 15.000.000 đồng chị mua tại cửa hàng trao đổi, mua bán xe mô tô tại Thành phố C (không rõ tên cửa hiệu) vào khoảng tháng 8/2023, khi mua xe có kèm giấy đăng ký xe mô tô và giấy tờ mua bán xe nhưng do thời gian đã lâu nên giấy tờ mua bán đã bị thất lạc. Chỉ còn giữ giấy đăng ký

xe mang tên Hoàng Thị Tuyết M và chưa làm thủ tục sang tên. Chiếc xe mô tô này từ ngày mua gia đình vẫn sử dụng chung. Ngoài lời khai của chị S, không có tài liệu chứng cứ nào khác chứng minh chiếc xe là tài sản riêng của chị Vương Thị S, nên không có căn cứ trả lại chiếc xe này cho chị S.

Hội đồng xét xử nhận định, chiếc xe mô tô Honda Vision màu sơn đen, biển kiểm soát 11X1-065.79 là tài sản chung của Hứa Văn T và chị Vương Thị S trong thời kỳ hôn nhân, là tài sản chung hợp nhất không phân chia theo phần. Trong trường hợp chị Vương Thị S có yêu cầu được bồi thường một phần giá trị chiếc xe, chị S có quyền khởi kiện yêu cầu chia tài sản chung. Do bị cáo sử dụng chiếc xe mô tô Honda Vision màu sơn đen, biển kiểm soát 11X1-065.79 vào việc mua bán trái phép chất ma túy là phương tiện phạm tội nên theo quy định của Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu phát mại nộp ngân sách nhà nước.

[5]. Về khoản thu lợi bất chính: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ được bị cáo đã bán ma túy 12 lần cho 05 người thu về số tiền 2.400.000 đồng. Bị cáo bị tạm giữ 800.000đ là tiền do bán ma túy có được. Do đó, C phải truy thu thêm số tiền 1.600.000đ để nộp ngân sách Nhà nước.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là người sử dụng ma túy, không có công việc thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo là có căn cứ.

[7]. Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc số ma túy thu giữ, Hứa Văn T khai mua với Hứa Văn M1, sinh năm 1979, trú tại xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng với giá 4.500.000 đồng vào khoảng 17 giờ ngày 21/12/2024 tại gần nhà M1. Quá trình điều tra chưa đủ căn cứ để chứng minh hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Hứa Văn M1, đồng thời M1 không có mặt tại địa phương. Cơ quan điều tra sẽ tiếp tục xác minh, thu thập tài liệu, chứng cứ. Nếu đủ căn cứ sẽ xử lý Hứa Văn M1 trong một vụ án khác là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

**1. Về tội danh:** Tuyên bố bị cáo Hứa Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

**2. Về hình phạt:** Xử phạt bị cáo Hứa Văn T 07 năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày bị bắt, tạm giữ, tạm giam ngày 21/12/2024.

**3. Về vật chứng:** Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư được niêm phong, mặt trước ghi “Vật chứng vụ Hứa Văn T – Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 21/12/2024 tại Xóm B, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng, ”. Mặt sau phong bì có chữ ký của các thành phần tham gia và đóng 04 hình dấu tròn mực đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T, tỉnh Cao Bằng.

- Tịch thu phát mại nộp vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu xanh màn hình cảm ứng, số Imei 1: 86115107113283/78, số imei 2: 86115107113291/78, điện thoại đã qua sử dụng.

- Tịch thu vào ngân sách nhà nước số tiền 800.000đ tạm giữ của bị cáo.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 xe mô tô Honda Vision, màu sơn đen, biển kiểm soát 11X1 - 065.79, số khung: 353393, số máy: 0429450, xe đã qua sử dụng vì đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội.

Xác nhận số vật chứng trên đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tại biên bản giao nhận vật chứng và giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 22/5/2025.

**4. Truy thu bị cáo số tiền 1.600.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.**

**5. Về án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Hứa Văn T phải chịu 200.000 đồng, tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

**6. Về quyền kháng cáo:** Áp dụng các Điều 331,333 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- Sở tư pháp;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND huyện;
- Cơ quan CSĐT;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã Đoài Dương (bằng TB);
- Bị cáo;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Lý Thị Hoài**

